

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2018/HS-ST
Ngày 10-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Bình

Thẩm phán: Ông Cao Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Luyến

Ông Trần Đăng Khoa

Bà Nguyễn Thị Mai Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Như - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai Vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 353/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Nguyễn Mạnh H), sinh ngày 22 tháng 9 năm 1968 tại Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn Cam Đ, xã Việt H, huyện KT, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (tên gọi khác là Nguyễn Trí H, Nguyễn Chí H) và bà Vũ Thị X; có vợ là Đinh Thị Hương M (đã ly hôn); có 01 con; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án chưa được xóa án tích: (Bản án số 138/2014/HSST ngày 29/8/2014, Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy»); nhân thân: 02 tiền án đã được xóa (Bản án số 115/1993/HSST ngày 31/3/1993, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 18 tháng thử thách về tội «Trộm cắp tài sản của công dân»); Bản án số

04/1997/HSST ngày 27/01/1997, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản của công dân»); bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 04/5/2017, đến ngày 12/5/2017 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Đỗ Hoàng D - Luật sư của Công ty Luật TNHH Nguyễn V thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Vi Văn Ha; vắng mặt;
2. Anh Nguyễn Văn T; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 15 phút ngày 04 tháng 5 năm 2017, tại Cảng hàng không quốc tế Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, trong khi làm thủ tục soi chiếu, kiểm tra người tại công an ninh, bộ phận an ninh yêu cầu hành khách đi máy bay là Nguyễn Văn H cởi giày đang đi ở chân để soi chiếu, kiểm tra thì H bỏ chạy vào nhà vệ sinh một lúc mới quay ra để tiếp tục làm thủ tục kiểm tra an ninh. Thấy có biểu hiện nghi vấn, bộ phận an ninh đã báo với Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Phòng kiểm tra hành lý ký gửi của H, qua kiểm tra tổ công tác đã thu giữ trong vali hành lý ký gửi của Nguyễn Văn H 01 túi nilon màu xanh tím, có in chữ VINAMIT kích thước 14cm x 24cm, bên trong có 01 túi nilon màu trắng có đựng tinh thể màu trắng, trong va ly còn có một số hành lý, tư trang khác như: Quần áo, 01 coóng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá (Methamphetamine), 01 cân điện tử, 02 thiết bị massage, một số lọ mỹ phẩm và một số đồ vật khác cùng 01 cặp da màu đen, trong cặp có bộ đồ lót; thu giữ trong thùng rác nhà vệ sinh nam, nơi H vừa chạy vào 01 gói giấy bạc, bên ngoài được quấn bằng băng keo màu đen, trong có chất bột màu trắng dạng cục. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của H 03 điện thoại di động đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ trong vali của Nguyễn Văn H có trọng lượng 481,84 gam, có chứa Methamphetamine, lượng Methamphetamine là 311,32 gam; chất bột màu trắng dạng cục thu của Nguyễn Văn H (thu giữ trong thùng rác nhà vệ sinh nam) có trọng lượng 0,07 gam, có chứa Heroine, lượng Heroine là 0,05 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận: Nguyễn Văn H nghiện ma túy Heroine và ma túy đá (Methamphetamine), mới chấp hành xong án phạt tù từ ngày 28 tháng 4 năm 2016, do thi hành Bản án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Trưa ngày 03 tháng 5 năm 2017, H từ nhà ở huyện KT, tỉnh Hải Dương đi ra

khu vực ngã tư LT, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh để tìm việc làm. Khi đang ngồi uống nước ở một quán nước tại khu vực ngã tư LT, tình cờ H gặp một người tên Th và được Th hứa hẹn sẽ xin việc làm cho H tại Th phố Hồ Chí Minh. Th cho H số điện thoại của Th. Th hẹn H hôm sau sẽ mua vé cho H đi thành phố Hồ Chí Minh để làm việc tại quán Bar cho em gái của Th, H đồng ý. Th đưa H về nơi Th nghỉ là khách sạn Hạ Long Cảnh Vịnh ở phường Bãi Cháy và cùng Th đi ăn cơm chiều, sau đó H về nhà ở huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Như đã hẹn, khoảng 14 giờ ngày 04 tháng 5 năm 2017, H một mình đi đến khu vực ngã tư Loong Toòng, gọi điện thoại cho Th và được Th đón đưa về nghỉ tại khách sạn Hạ Long Cảnh Vịnh, đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì Th gọi xe taxi đến đón H, Th đi ra Sân bay Cát Bi, thành phố Hải Phòng. Lúc ở khách sạn, H nhìn thấy Th có chiếc vali màu nâu sẫm, H đã giúp Th bê chiếc vali trên cho vào cốp xe ô tô taxi. Trên đường đi, Th đã lấy số điện thoại và Chứng minh nhân dân của H để đặt vé máy bay cho H. Khi đến Sân bay Cát Bi, Th kéo chiếc vali trên vào sân bay và cùng H vào làm thủ tục nhận vé, nhưng sau đó Th bảo chỉ còn vé cho H nên Th không đi được, Th nhờ H mang vali vào thành phố Hồ Chí Minh hộ Th. Th mở vali ra cho cặp da màu đen của H vào để H làm thủ tục ký gửi hành lý và cho H 500.000 đồng. Khi bị tổ công tác kiểm tra vali thì H mới biết trong vali có ma túy. Đối với số ma túy Heroine mà Tổ công tác đã thu giữ tại thùng rác trong nhà vệ sinh của Cảng hàng không, H khai là của H mua tại khu vực ngã tư Loong Toòng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh với giá 100.000 đồng để nhằm mục đích sử dụng. Sau khi mua được số Heroine trên, H đã sử dụng một phần, phần còn lại được H gói vào trong mảnh giấy bạc và quấn ngoài bằng băng keo màu đen. H đã cất giấu số Heroine trên vào trong giày H đang đi. Khi bị nhân viên an ninh Sân bay yêu cầu tháo giày để kiểm tra, sợ bị phát hiện nên H đã bỏ chạy vào nhà vệ sinh nam vứt gói Heroine trên vào thùng rác, sau đó Tổ công tác đã thu giữ được số Heroine trên.

Đối với số hành lý khác trong vali, ngoài chiếc cặp đen trong có một bộ đồ lót là của H, còn lại các đồ vật gồm: 01 cân điện tử, 10 vỏ túi nilon, 01 công thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá, một số quần áo, thiết bị massage và một số đồ vật khác, H khai không phải của H.

Cơ quan điều tra đã triệu tập Vi Văn H, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Thôn 8, phường Hải Đông, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, là người lái xe taxi chở H và đối tượng tên Th để ghi lời khai. Tại Cơ quan điều tra, anh Ha khai: Anh Ha làm nghề lái xe taxi, sáng ngày 03 tháng 5 năm 2017, anh Ha có được người nam giới (sau này anh Ha mới biết tên là Th) thuê chở từ cửa khẩu Móng Cái về thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Tại thành phố Hạ Long, anh Ha có đón thêm một người nam giới nữa (sau này anh Ha được biết tên là H) rồi chở Th và H tới thuê phòng nghỉ tại khách sạn Hạ Long Cảnh Vịnh. Sau khi trả khách tại khách sạn, Th hẹn anh Ha chiều hôm sau quay lại khách sạn đón để chở Th đi Sân bay Cát Bi,

thành phố Hải Phòng. Theo hẹn, khoảng 14 giờ hôm sau (04 tháng 5), anh Ha đến khách sạn Hạ Long Cảnh Vịnh, một mình Th đi tay không lên xe của anh Ha và yêu cầu anh Ha chở đi loanh quanh một số nơi trong khu vực thành phố Hạ Long mà không đi về thành phố Hải Phòng ngay, sau đó yêu cầu anh Ha dừng xe tại khu vực Trạm thu phí Đại Yên để đón thêm người về thành phố Hải Phòng. Anh Ha và Th ngồi trên xe đợi khoảng hơn một giờ đồng hồ, đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì H được chở bằng xe mô tô đến. H đeo một chiếc cặp đen và đem theo một chiếc vali kéo hạng trung màu nâu sẫm và vồ vào cốp xe, ra hiệu cho anh Ha mở cốp xe phía sau để H cho vali vào cốp, anh Ha mở cốp xe để H cho vali vào. Sau đó anh Ha lái xe chở thẳng H và Th đến sân bay Cát Bi, thành phố Hải Phòng, không dừng nghỉ ở đâu. Đến sân bay khoảng gần 20 giờ cùng ngày, H xuống xe đi vào trước, Th bảo anh Ha mở cốp, lấy và kéo vali đi ngay phía sau H. Anh Ha đợi khoảng 10 phút thì anh Ha vào tìm và được Th bảo chở về thị trấn Núi Đèo, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng thì thanh toán tiền và xuống xe.

Tiến hành đối chất giữa anh Ha với H, về cơ bản H thừa nhận lời khai của anh Ha là đúng, đó là: H không lên xe từ khách sạn Hạ Long Cảnh Vịnh và trực tiếp bê vali kéo màu nâu sẫm từ trên phòng nghỉ xuống xe như trước đây H đã khai, mà H được anh Ha và Th đón tại khu vực trạm thu phí Đại Yên vào khoảng 18 giờ ngày 04 tháng 5 năm 2017. H thừa nhận có ra hiệu cho lái xe mở cốp xe ô tô, nhưng H không cho gì vào cốp xe và H không thừa nhận có mang theo chiếc vali kéo màu nâu sẫm như anh Ha khai mà chỉ đeo trên người một chiếc cặp da màu đen.

Về vật chứng của vụ án: Chuyển toàn bộ phần còn lại của số ma túy sau giám định, 03 điện thoại; 01 vali kéo màu nâu sẫm; 01 cặp da màu đen; một số hành lý tư trang khác như quần áo, 01 coóng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy, 01 cân điện tử, 02 thiết bị massage, một số lọ mỹ phẩm và một số đồ vật khác cùng 500.000 đồng đến Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng chờ xử lý.

Bản Cáo trạng số 43/CT-VKS-P1 ngày 22 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, về cơ bản bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 (tương ứng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015); Căn cứ thêm khoản 3 Điều 7 Bộ luật

Hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; xử phạt: Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Nguyễn Mạnh H): Từ 18 năm tù đến 20 năm tù. Phạt tiền bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo:

Luật sư cho rằng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về khối lượng chất ma túy 311,32 gam Methamphetamine bị Cơ quan công an thu giữ trong va li là chưa rõ ràng, bởi lẽ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo H khai bị cáo chỉ đem theo chiếc cặp giả da màu đen ra sân bay, còn chiếc va li chứa số lượng ma túy trên là của một người đàn ông tên Th đi cùng với bị cáo ra sân bay và gửi nhờ bị cáo mang giúp vào thành phố Hồ Chí Minh. Mặc dù va li này, khi ký gửi hành lý thì mang tên bị cáo, tuy nhiên về ý thức chủ quan bị cáo không biết bên trong có gì. Trong khi bị cáo khai nhìn thấy chiếc va li trên khi bị cáo cùng Th từ khách sạn Hạ Long Cảnh Vịnh đi lên xe taxi, bị cáo đã bê giúp chiếc va li trên cho Th lên xe. Cơ quan Công an đã chưa làm rõ được khi Th làm thủ tục trả khách sạn thì có kéo theo va li không và cũng không lấy lời khai của nhân viên lễ tân khách sạn; chưa lấy lời khai của người chở xe ôm khi chở H và lời khai của người lái xe khách khi H đi từ Hải Dương xem H có đem theo chiếc va li trên không. Do vậy, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 280 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Ngoài ra Luật sư cũng đề nghị: Nếu Hội đồng xét xử vẫn xét xử bị cáo về lượng ma túy trên thì đề nghị áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Thành khẩn khai báo, gia đình có công với cách mạng để xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đồng ý với quan điểm của Luật sư bào chữa; không tranh luận lại quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng; Bị cáo có lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Vào hồi 20 giờ 15 phút, ngày 04/5/2017, tại khu vực Cảng hàng không sân bay quốc tế Cát Bi, thành phố Hải Phòng trong khi làm thủ tục kiểm tra an ninh bay, thấy có biểu hiện nghi vấn nên bộ phận an ninh của sân bay đã phối hợp với Tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Hải Phòng phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn H có hành vi cất giữ 0,07 gam chất bột màu trắng dạng cục, có chứa 0,05 gam chất ma túy Heroine nhằm mục đích sử dụng và cất giữ 481,84 gam tinh thể màu trắng có chứa 311,32 gam chất ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H chỉ thừa nhận về hành vi tàng trữ trái phép ma túy của mình đối với 0,07 gam chất bột màu trắng dạng cục, có chứa 0,05 gam chất ma túy Heroine mà bị cáo cất giữ trong người; còn đối với lượng ma túy 311,32 gam Methamphetamine thu tại va li, bị cáo cho rằng đó là của người đàn ông tên Th nhờ bị cáo mang giúp vào thành phố Hồ Chí Minh và khi người này gửi thì bị cáo không biết bên trong có chứa ma túy.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thấy:

[5] Tại bút lục số 125-126, lời khai của anh Vi Văn H - lái xe taxi là người chở bị cáo và người đàn ông tên Th, anh Ha khai: “... người đàn ông đó vẫn đeo chiếc cặp da màu đen và kéo theo một chiếc va li màu đen rồi cho vào cốp xe của tôi...”

[6] Bút lục số 129-130, anh Ha khai: “...Trưa ngày hôm sau, tôi đón người này ở trạm thu phí Đại Yên, Quảng Ninh. Lúc đó, người đàn ông vẫn đeo chiếc cặp da màu đen hôm trước và còn kéo theo chiếc va li màu nâu đen rồi để trong cốp xe của tôi...”

[7] Và tại bút lục số 131 đến bút lục số 133, anh Ha đều khai với nội dung chính bị cáo H là người đeo một chiếc cặp đen và mang theo một va li kéo, ra hiệu cho anh Ha mở cốp xe để cho vali vào, sau đó anh Ha chở H và Th đến thẳng sân bay mà không dừng đỗ xe tại đâu.

[8] Tại bút lục số 58-59, thể hiện: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định trưng cầu giám định áo mà bị cáo đang mặc có đồng nhất nguồn hơi với chiếc áo và chiếc quần thu trong va li không. Kết quả: Nguồn hơi của hai chiếc áo trên và chiếc quần là đồng nhất.

[9] Bị cáo khai trước 12 giờ ngày 03/5/2017, bị cáo không có liên lạc gì với người đàn ông tên Th. Tuy nhiên, từ bút lục số 84 đến bút lục số 99, thể hiện: Tập đoàn viễn thông Quân đội đã báo cáo chi tiết lịch sử liên lạc của thuê bao; Kết quả

chi tiết các cuộc gọi đi, đến, tin nhắn và vị trí cột thu, phát sóng các cuộc gọi đi, đến thì chứng minh được trong khoảng thời gian từ ngày 01/5/2017 và những ngày sau đó, H có gọi cho Th rất nhiều cuộc gọi (bị cáo H dùng số điện thoại: 0966687336 và số 01637040286, liên lạc với Th có số điện thoại 01648297629 mà H lưu trong máy là A Thass). Cụ thể: Ngày 01/5/2017, bị cáo và Th liên lạc với nhau vào lúc 21 giờ 43 phút; ngày 02/5/2017, bị cáo và Th có 15 cuộc gọi liên lạc với nhau; trong đó: Vào hồi 14 giờ 34 phút ngày 02/5/2017, bị cáo đang ở Đông Triều, Quảng Ninh, đến 14 giờ 43 phút thì bị cáo ở Uông Bí và đến 15 giờ 05 phút thì ở Đại Yên, Hạ Long và ngày 03/5/2017, giữa H và Th có 6 cuộc gọi liên lạc với nhau.

[10] Ngoài ra, Hội đồng xét xử còn căn cứ vào lời khai của mẹ bị cáo là bà Vũ Thị X và em trai của bị cáo là Nguyễn Văn T, khai một số chiếc áo mà H hay mặc ở nhà cụ thể là áo màu xanh chấm trắng, áo dài tay kẻ sọc màu trắng nền màu đen, áo phong ngắn tay có nhiều chữ ở ngực mà nổi bật nhất là chữ “A” thì cũng được tìm thấy trong chiếc va li màu nâu đen này. Đồng thời, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Chiếc va li kéo đã được bị cáo H làm thủ tục ký gửi hành lý tại sân bay và mang tên của H số 42879. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (tương ứng với Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015).

[11] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm.

-Về tình tiết định khung hình phạt:

[12] Bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi cất giữ 0,07 gam chất bột màu trắng dạng cục, có chứa 0,05 gam chất ma túy Heroine nhằm mục đích sử dụng và cất giữ 481,84 gam tinh thể màu trắng có chứa 311,32 gam chất ma túy Methamphetamine. Theo Thông tư liên tịch số 17/2007 của BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007, hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương “Các tội phạm về ma túy” của Bộ luật Hình sự năm 1999 và theo Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001, của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của các điều trong Bộ luật Hình sự năm 1999 thì: Tổng tỷ lệ các chất ma túy trên là trên 100% nên bị cáo phạm tình tiết định khung theo điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (tương ứng Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018, của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì tổng khối lượng của hai chất ma túy trên là 0,05 gam + 311,32 gam = 311,37 gam được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm

2015). Tại khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định khung hình phạt tù từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình; tuy nhiên, theo khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định khung hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân. Tuy hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra trước ngày 01/01/2018 nhưng căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo nên cần áp dụng khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 để áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

- Về hình phạt:

[13] Nhân thân bị cáo có 03 tiền án, trong đó có 02 tiền án đã được xóa thể hiện bị cáo có nhân thân xấu; 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án, lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (tương ứng với điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015). Mặc dù bị cáo không khai nhận hành vi tàng trữ 311,32 gam chất ma túy Methamphetamine nhưng đối với hành vi tàng trữ 0,05 gam chất ma túy Heroine thì bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (tương ứng với điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015). Ngoài ra, gia đình bị cáo xuất trình tài liệu: Bố đẻ của bị cáo là ông Nguyễn Văn H tham gia kháng chiến và được tặng Huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (tương ứng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015).

- Về hình phạt bổ sung:

[14] Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (tương ứng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015), người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Do đó cần phạt tiền bị cáo 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

[15] Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[16] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; không chấp nhận quan điểm: Trả hồ sơ để điều tra bổ sung, vì: Qua xét hỏi tại phiên tòa, căn cứ các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 311,32 gam ma túy là Methamphetamine và 0,05 gam ma túy Heroine như Hội đồng xét xử đã phân tích.

- *Về vật chứng:*

[17] Cơ quan điều tra hiện đang giữ: Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm; cân điện tử, túi nilon, cặp giả da, ví giả da, thẻ lên máy bay, va li, ống thủy tinh, chai nhựa, chai thủy tinh, dầu gội, sữa rửa mặt, lăn nách, kem đánh răng, vỏ hộp kính, rock ket, quần áo các loại là các vật không có giá trị và các vật có giá trị sử dụng không đáng kể nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 03 điện thoại: Trong đó có 02 điện thoại của bị cáo dùng liên lạc phạm tội, 01 điện thoại bị cáo khai không phải của bị cáo nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước; đối với chứng minh nhân dân, giấy thông hành là của bị cáo cần trả lại cho bị cáo. Đối với số tiền 500.000 đồng là của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- *Về án phí và quyền kháng cáo đối với Bản án:*

[18] Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 (tương ứng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015); Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; xử phạt: **Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Nguyễn Mạnh H): 20 (Hai mươi) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”**. Thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2017. Phạt tiền: 10.000.000 (Mười triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

2. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 (tương ứng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015); Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp bìa catton niêm phong ma túy; 01 cân điện tử; 10 vỏ túi nilon; 01 cặp giả da; 01 va li; 01 ống thủy tinh; 01 lọ sữa rửa mặt; 01 chai thủy tinh nhãn hiệu ADIDAS; 01 chai nhựa Double; 01 tuýp kem đánh răng; 01 lọ dầu gội; 01 lọ lăn nách; 02 vỏ hộp kính đeo mắt; 01 vỏ máy tính bảng; 02 máy massage; 10 gói Rock-ket; 04 quần dài các loại; 04 áo dài tay các loại; 04 áo ngắn tay; 01 quần đùi; 01 quần lót; 01 áo phông; 01 ví giả da; 01 thẻ lên máy bay.

- Trả lại cho bị cáo: 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn H; 01 giấy thông hành nhập xuất cảnh.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 500.000 (*Năm trăm nghìn*) đồng để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 03 điện thoại di động

(Đặc điểm chi tiết thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21 tháng 5 năm 2018 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng và Biên lai thu tiền số 6074 ngày 21 tháng 5 năm 2018 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

3. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- **VKSNDCC tại Hà Nội;**
- **Vụ GDKT 1- TANDTC;**
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Trại tạm giam;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Bình

